

*Mẹ ơi,
Con Mẹ Chưa Già*

*Mẹ ơi, con mẹ chưa già
Giữ quê quê mất, dựng nhà nhà tan
Tha hương sâu tủi chứa chan
Thương quê nhớ mẹ vô vàn mẹ ơi!*

*Trăm con, trăm hạt cát rời
Nhiều điều gương ấy còn tươi oán hờn.
Biển sâu, lòng mẹ sâu hơn
Cơn vui sóng vỗ, nỗi buồn triều lên*

*Cuống nhau liền với cuống tim
Cách chi con mẹ báo đền công ơn
Một cây làm chẳng nên non
Mẹ ơi, con mẹ chưa mòn niềm tin*

*Mẹ ru chân cứng đá mềm
Triệu người lưu xứ chưa quên sơn hà
Mẹ ơi, con mẹ chưa già
Trái tim rục lửa thiết tha yêu người*

hahuyenchi /14

Mùa xuân, cái Tết

Hoa Trạng Nguyên/25B



Tiếng trống múa lân rộn rã, thúc dục làm mắt Ngân phải hướng về phía chợ Lion, còn vài ngày nữa mới đến tết VN, nhưng để quảng cáo, chợ bán hàng onsale đại hạ giá trong dịp xuân về cùng là dịp kỷ niệm 10 năm ngày thành lập chợ nên sáng nay mới có đoàn múa lân dài gần 10 thước này. Đầu lân to lớn lắc lư theo nhịp trống, thân hình lân nhiều màu sắc đang nhún nhảy, đuôi vẫy lia lịa, nhịp nhàng, tiếng chập chả beng beng... Ông Địa mặt đỏ, mũi bự, miệng cười toét toét nháy rập rờn trước đầu lân mắt to lồi đen như hai cục than, lân cũng đang chờn vờn trước ông Địa, Địa cứ cười, tay xoa bụng, tay phẩy quạt, chân thì nhẩy thấp, nhẩy cao mỗi khi có tiếng pháo nổ đùng, vòng tròn khán giả phút chốt bỗng đông hơn lên...

Có lẽ trong đám đông này cũng có cả hai đứa con Ngân.. Có lẽ chúng nó rất thích, nhất là thằng Nghi con của Ngân, năm nay đã được tám tuổi, không biết chút gì về VN cũng như những tập tục cổ truyền Á đông. Còn Ngọc, chồng Ngân, đang ngồi trong phòng dental care trên lầu khu Lion để trám lại mấy cái

răng.. . Sáng nay là sáng thứ bảy, ngày cuối tuần cũng là 28 tháng chạp, những ngày cuối năm của năm âm lịch. Khu Lion ở San Jose, bắc Cali, nơi này là trung tâm sinh hoạt của đại đa số dân VN. Giờ này đã là 10giờ sáng, khu Lion càng đông đảo hơn. Người Tàu và VN nhộn nhịp mua sắm để hưởng cái tết cổ truyền. Ngồi chờ Ngọc trong xe, Ngân đã đọc hết mấy trang báo thăng Mõ, phần lớn báo viết nhiều về đề tài khỉ. Con khỉ đứng trong bậc thứ chín trong 12 con giáp, hình như người Trung hoa cũng như người VN thường không thích có con nằm trong con giáp thứ chín này. Ngân vợ vẫn nhớ những câu hát ngày xưa mà ông nội Ngân đã dạy cho nàng. Tuổi Thân, con khỉ ở lùm, nhảy qua nhảy lại lọt ùm xuống sông.

Nắng đã chói chang qua những ngọn cây, tràn ngập cả khu parking đầy nghẹt những xe, những giọt nắng hồng đầu xuân chưa xua được cái rét lạnh còn sót lại của mùa đông. Các xe vận tải lớn, xe van nhỏ chở đầy hoa kiểng đang tới để bán cho khách thập phương. Ngân kéo cao cổ áo, thong thả xuống xe, nàng cần mua vài cành đào để cắm vào cái lục bình lớn trong gốc nhà, Ngân cũng thích mua thêm một bó lay- ơn đỏ, mấy chậu cúc vàng, sống đời, để đón ông bà về ăn tết hải ngoại, cúng giao thừa đón xuân Giáp Thân. Cứ xuân về, tết đến... sao lòng Ngân buồn vơi vơi, có lẽ đó là nỗi buồn của kẻ tha hương, 12 cái tết trên đất Mỹ rồi...!Thời gian qua quá nhanh, thoát mà Ngân đã vào tuổi ngũ tuần. Nhớ làm sao những cái tết thời thơ ấu, qua Noel là mẹ Ngân đã lo sắm tết cho chị em nàng. Nào là may đồ bộ mới mặc ở nhà, đi chợ vào dịp tết dương lịch để sắm thêm áo ấm, giày dép. Đường xá Sài Gòn, người đi như làn sóng, xe cộ chạy như mắc cửi, nhất là khu vực gần chợ Bến Thành, đường Lê Thánh Tôn là khu bán giày dép, vải vóc, khu Lê Lợi là khu bán tạp phẩm. Chị em nàng theo mẹ đi mua sắm, chán thì tạt vào các quán kem, hay nước mía Viễn Đông, mì Hào Huệ... cả một tuổi thơ thú vị, chị em nàng chỉ biết có ăn và học... Ngân thích nhất là đi chợ hoa Nguyễn Huệ, chạy dài đến tận bến Bạch Đằng. Hoa nào cũng đẹp...mai, đào, cúc, thọ.... đùa giỡn với gió

xuân. Trai thanh, gái lịch, ông già, bà lão, trẻ con, mọi người .. hình như cũng hân hoan với năm mới trong tiết xuân thanh bình, chuta kể sự sung túc trong mọi gia đình. Đa số nhà nào cũng làm bánh chưng, bánh tét, làm mứt, kho thịt, làm dưa.. Bàn thờ thì đầy đủ ngũ quả nghi ngút khói hương. Sáng mồng một, chị em Ngân mừng tuổi ông bà, cha mẹ , rồi cùng nhau đi thăm viếng mừng tuổi họ hàng. Thật không có gì sung sướng cho bằng khi được mặc quần áo mới, được ăn ngon, được lì xì và được thong thả rong chơi mà không bị la rầy. Những cái tết thuở ấu thơ vẫn còn in đậm trong tâm trí của Ngân. Cái thời vàng son của, miền Nam VN, cái thời mà người dân miền Nam không biết cái khổ, cái đói là gì.

Mùa xuân Mậu thân, năm 1968, tết con khỉ, người dân Sài Gòn mới bắt đầu ngửi mùi bom, đạn và chiến tranh. Ngày mồng một



với những tiếng súng lẻ tẻ mà người dân thành thị cứ tưởng đó là những tiếng pháo mừng xuân. Sáng mồng hai, Ngân vẫn còn mãi mê với những ván bài cào đen, đỏ, bầu, cua, cá, cạp với lũ bạn hàng xóm...thì những tiếng súng nổ dồn, nghe rõ từng đợt một. Phi cơ bay đảo lộn nhiều vòng trên vòm trời thành phố và trên radio báo cáo VC tấn công đồng loạt các thành phố miền Nam VN. Chị em Ngân vội vã rời bỏ chiếu bạc trong xóm và về nhà theo lệnh của mẹ. Bấy giờ trên đài phát thanh Sài Gòn vang vang lệnh giới nghiêm 24/24 trên toàn thành phố. Ba Ngân ôm lấy cái radio theo dõi tin tức chiến sự hàng ngày... VC tràn ngập ven đô, Hốc môn, Gò Vấp, Cây thị, Bình Hòa, Gia định, Hàng xanh... Cùng lúc đó dân chúng ở các vùng này dất diú di tản, vì VC pháo kích hoặc chúng thua nên đã đốt nhà dân để trà trộn vào dân chạy thoát thân. Gia đình Ngân may mắn cư ngụ trên trung tâm thành

phố nên lúc nào sự an toàn cũng bao quanh. Trên màn ảnh truyền hình, hình ảnh những người con công cha mẹ già, người mẹ địu con, tay bông, tay xách, đầu bù, tóc rối, vẽ mặt hoảng hốt, chân không dép, guốc bước đi tất tả... mà đôi mắt vẫn còn ngoái lại nhìn căn nhà mình trong biển lửa... Mùa xuân với những cội mai vàng vùng ven đô còn rực vàng trước ngõ, thế mà chiến tranh thì bất kể, tàn phá không chần chờ chi ...

Mùa xuân Mậu thân, mùa xuân khói lửa, tàn phá và đầy bóng dáng thân chết bao quanh, đã làm thức tỉnh người dân Sài Gòn, mà trong đó có Ngân. Mùa xuân con gái thứ 16 đã đến và sẽ qua qua trong những suy nghĩ so sánh vẫn vợ... Những ngày tết trong lo lắng, bồn chồn, nhất là mẹ Ngân, bà cứ bồn thần ra vào không yên vì lệnh giới nghiêm 24/24 của tổng trấn Sài Gòn- Gia định chưa được giảm hồi, do đó việc di chuyển cũng rất khó khăn, chợ búa, hàng quán bắt đầu khan hiếm thực phẩm. Ngân còn nhớ hoài hương vị chén cơm gạo Sóc Nâu và món cần Bắc có một không hai ở tết Mậu thân. Gạo Sóc Nâu thì cứng, không thơm, cần Bắc có mùi như thuốc Bắc thế mà cũng phải rán nuốt cho qua bữa, vì ngoài chợ chỉ còn hai thứ này, còn ngoài ra không còn thứ nào khác. Gạo Sóc Nâu là thứ gạo trắng hạng bét nên còn tồn kho, cần Bắc có bán ở chợ là vì những người bán vận chuyển thứ cần này bằng xe đạp. Quân số trong nhà Ngân đúng một chục cái đầu. Mẹ Ngân là người quán xuyến, bà làm cả gần năm món cần Bắc để đổi bữa hàng ngày.. Cần Bắc luộc, cần Bắc xào, cần Bắc nấu canh, cần Bắc trộn dầu giấm, cần Bắc ăn sống ...Ăn trong một tháng liền ... dân Sài Gòn vạn tuế cần Bắc. Bây giờ Ngân mới nghiệm đúng câu ông bà xưa thường nói, đói ăn rau ...

Mùa xuân Mậu thân, dù cho miền Nam VN bị tấn công một cách bất ngờ, nhưng bằng những tự vệ, những người lính quân lực VNCH bằng lòng quả cảm, đã anh dũng chiến đấu và đã chiến thắng. Ngân còn nhớ các anh chiến sĩ mũ xanh và mũ đỏ, bộ binh đầy trong thành phố mà nhất là ở các vùng

ven đô và vườn Tao đàn là nơi tập trung rất nhiều những người lính Dù gan dạ. Trung tâm thành phố thì có khu Mã Lạn, khu Bùi Viện, chung cư Nguyễn Thiện Thuật. Ngoài thành Sài Gòn bị thiệt hại rất nặng và càng thảm thương. Thành phố Huế gần như dãy chết. Ngân nhớ hoài phim Sống Đổ với những mồ chôn tập thể, thầy người chồng chết, tay bị trói ngược, mắt thì bị bịt. Cảnh gào thét của vợ khóc chồng, cha mẹ khóc con, cảnh quật mồ những xác chết chưa kịp thổi rửa xen lẫn tiếng kèn đồng truy điệu thể lương lồng trong phim. Ôi! xót xa, vành khăn xô cho Huế tang thương.. Sau một tháng giãn hồi trật tự, bình an lại trở lại với Sài Gòn, nếp sống đô thị lại nhịp nhàng, chị em Ngân năm đứa lại dung dăng trên sân cỏ nhà trường với bạn bè. Tối về trong vài tiếng quây quần với gia đình, bên mà ảnh nhỏ của truyền hình, những hình ảnh thể lương trong tết Mậu thân lại hiện lên... Sống Đổ ở Huế, cảnh cháy nhà ở Sài Gòn, cảnh chạy loạn ở vùng ven đô, dân lành với nét mặt kinh hải khổ đau, anh lính VNCH gan lì can đảm, tên VC nhóc tù, trẻ măng lơ láo như người vừa qua một cơn bệnh giật mình, ôm khẩu AK không nổi, làm Ngân liên tưởng đến những VC thời 45- 54 mang dép râu, mã tấu sáng quắc trong tay, gương mặt lạnh lùng đầy sát khí dưới vành nón cối nặng nề quái đản, những hình ảnh thằng chổng trời sông, ngực còn đeo bản án, những hình ảnh dấu tổ giả man, người địa chủ bị chôn chân dưới đất chỉ còn trơ cái đầu... thế rồi con trâu kéo lưỡi cày gạt ngang cái cổ, cái đầu lẫn long lóc, máu tung bắn chạy dài theo cái đầu với con mắt trợn trừng... Ôi cũng cái chết, mà sao có những cái chết quá thảm thương..

Sau 30/4 ngày VN thống nhất cũng là ngày miền Nam nhiều vật đổi sao dời. người miền Nam ly hương, người miền Nam bị tù tội, người miền Nam chết rừng, chết biển... còn Ngân người Sài Gòn- miền Nam, trở thành giáo viên XHCN một cô giáo nghèo xứ Mộì- Mộì nước-xa Bình dương chừng 15cây số,ngôi trường nằm trên quốc lộ 13, quốc lộ máu... dài dài tận Bình long ,Phước long đất đỏ và rừng cao su bạt ngàn.

Những cái tết sau 1975, hầu hết miền Nam ăn tết trong cảnh thất lương buột bụng, miền Nam thật sự nghèo vì đã qua ba lần đổi tiền, hai lần đánh tư sản. Có đủ trong ba ngày tết là tốt rồi! chớ đừng đòi hỏi ăn ngon, mặc đẹp. Bác và Đảng nói làm sao cho dân ăn no, mặc ấm là đúng tiêu chuẩn của nhà nước đề ra. Cái khó lớn cái khôn, Ngân thực sự trưởng thành với những cơ cực mà cuộc sống vô tình đã đưa đến. Bảy năm trung học, bốn năm nhai chữ thánh hiền, bây giờ ngón thêm mở triết học MácLê XHCN thì cũng không sao. Học trò của Ngân toàn là y sĩ, kỹ sư, chủ nhiệm hợp tác xã, y tá, công an, con cán bộ, liệt sĩ... Họ có quá trình đấu tranh trong công tác, nên sau chiến tranh Đảng trả ơn bằng cách cho đi học BT VH để đề bạt lên những chức vụ cao hơn. Cô giáo không có tuổi đảng như học trò nhưng cô giáo có Hồng và Chuyên để làm nhiệm vụ của đảng và nhà nước giao phó, toàn là những danh từ đao to buá lớn để bắt con người làm đúng nhiệm vụ của mình. Ngân đã giảng bài như con vẹt, ngày ngày lên lớp với những bài văn lồng chính trị khô khan, Ngân đã cố gắng để không cảm thấy âm thanh truyền đạt không xa lạ với chính mình. Với những bài thơ của già Hồ...?, Ngân phải mặc nhiên ca tụng nhật ký trong tù, bé Kim Đồng liên lạc viên tài tình, Lê Văn TÁM cây đuốc sống, Nguyễn văn Trỗi đặc công gài lựu đạn cầu Công lý, người mẹ cầm súng, Út Tịch địu con đánh Mỹ, chị Sứ xinh đẹp ở Hòn Đất... những nhân vật giống như thần thánh hoá có một không hai trong sự độ sức với chính quyền Pháp và quân đội VNCH. Ngân lại càng xấu hổ hơn khi phải giảng bài -Đi giữa mùa xuân- của Lê anh Xuân, Lê Anh Xuân một chiến sĩ giải phóng quân, người miền Nam, dẫn đầu đội quân quyết tử đánh vào Tân Sơn Nhất, trong tết Mậu Thân. Đại ý - bài thơ nói về sự toàn thắng khi họ đánh vào phi trường, nhưng thực sự VC đã thua tới tấp khi chuta vào được vòng đai của khu quân sự này....

Ngày tháng vẫn mặc nhiên đi qua mà không cần ai mời gọi, những mùa xuân của CNXH cứ tiếp nối đi qua, Ngân vẫn sống miệt mài, mòn mỏi và thường chợt giật mình với những

tiếng keng báo giờ thường nhật mỗi ngày... keng giực dậy buổi sáng 5 giờ ,keng lên lớp 7 giờ, keng bánh mì đá 9 giờ, keng 12 giờ ăn trưa, keng 3 giờ lao động , keng 7 giờ ôn tập, keng 10 giờ đi ngủ.. Thất lưng, buộc bụng, bần cùng hóa đường như quanh quẩn quẩn quít...Mỗi tháng với tiêu chuẩn 5kg gạo mốc, 1kg muối hột đen,100g đường đen , 100g xà bông bột. Phòng xã hội của Ngân có cả một ao rau muống, mấy giò khoai lang cải thiện sau khu nhà tắm tập thể.. Hàng ngày lên lớp với quần đen tuyệt nhưng và hai cái áo sơ mi hàng Pháp để thay đổi trong tuần, đó là cái dáng vẻ của cô giáo gốc thành thị, khác với cô giáo gốc ở tỉnh thì thích quần đen vải tám và áo bà ba KT...Bữa ăn hàng ngày thường có rau muống, rau muống quanh năm , rau muống không thịt , không cá, rau muống và muối đen, rau muống 7 món... đôi thì ăn rau... ngày ba bữa vỗ bụng rau bình bịch... Những lúc được bồi dưỡng là những lúc chị nuôi khu nhà bếp giết heo , mổ lợn... nhất là các dịp tết . Heo này nuôi theo thức ăn thừa của bếp tập thể nhà trường. Những lúc ấy, ai ai cũng có heo theo tiêu chuẩn, bọn giáo viên của Ngân có được nửa ký thịt heo để ăn tết. Mùa nấu nướng về thịt heo lại rộ lên khắp các khu vực, khu học viên, khu cấp dưỡng , khu hành chánh, khu lãnh đạo, khu giáo viên..Riêng phần Ngân, nàng mua thêm một phần thịt của nhà bếp dôi ra, Ngân luộc sơ với nước muối và đem về Sài Gòn để sum họp với gia đình. Nồi thịt kho nhà Ngân vào dịp tết của những năm sau 1975 cũng gần 10kg thịt, đếm theo tiêu chuẩn đầu người của chị em nàng, những cục thịt kho nổi trong nồi không theo kích thước và cũng không cùng một thứ là thịt đùi nồi gọ mà là đủ thứ thịt , thịt nạc lưng , thịt nạc vai, thịt ba rọi, thịt mỡ cột vớt thịt nạc.. thế là cũng xong , mẹ Ngân cũng khéo léo xoay sở để có đủ thức ăn và gạo trắng đủ trong ba ngày tết , trước là cúng ông bà, sau là cho con cái thoải mái đôi chút , hầu đạt thông thả cả năm. Buổi cơm chiều 30 tết sau 1975 dù có tươm tất đến đâu, có thịnh soạn đến đâu để đón ông bà về ăn tết với gia đình, lòng Ngân vẫn bồi ngùi nhớ về những cái tết xa xưa ... mùi gạo nàng Hương, chợ Đào, mùi thịt kho nước dứa , chả giò gà ,

mùi cà ri, mùi bánh tét, mùi giò thủ, mùi gỏi ngó sen, mùi rượu nho, mùi nhang khói, tất cả sự thiên liêng đều khác hẳn và giảm thiểu một cách tối đa... Cảnh mua sắm dịp đầu xuân không còn nữa, người đi mua sắm không còn nhộn nhịp với mùa xuân, tiết xuân rạo rức mà hình như mọi người đều cố gắng quít chặt giũt...

Xuân đi, xuân đến, vẫn còn xuân,

Xuân về, tết đến... nhớ hoài tết xưa.

Tiếng trống múa lân và tiếng chập chả beng beng thu hút khách hiếu kỳ càng ngày càng đông, tiếng pháo nổ ì ùng, tiếng hò reo vang khắp cả khu Lion, tiệm nào thích có lân viếng thì cứ để tiền trước cửa, khu bán bông, bánh mứt, càng rộn ràng hơn, người An Nam ta ở đâu mà nhiều thế, cả một dòng người di tản, lẫn đám trẻ lưu vong đều hè hè trong gió xuân, nắng ấm.. mùi pháo tết làm Ngân chơi với trong niềm hoài cổ.. Tết này là tết tha hương thứ 13 .. Mậu thân 1968-Giáp thân 2004, hơn một phần ba thế kỷ. Những cái tết đi qua và lại về... Cái tết của thuở ấu thơ đầy ước mơ, cái tết của xhcn dè xẻn, chắc chiu, cái tết VN ở xứ người nhớ nhung man mác. Các cái tết đều mang dư hương khác nhau trong một đời người... Ngân cố tránh dòng người những chậu lan tím, trắng sao quá đẹp, nhưng nàng dừng lại ở chậu lan hoàng điệp vàng, những hoa lan bướm vàng điểm nâu, điểm hồng. ..

- Dừng mua nữa, anh đã mua rồi.

Thì ra Ngọc cũng làm xong mấy cái răng, anh cũng dạo chợ tết như nàng, Ngân dán mắt vào chậu lan vàng mà Ngọc cầm trong tay, lúc nào Ngọc cũng hiểu ý Ngân, lan trắng và tím cũng đẹp nhưng mùa xuân thì Ngọc chọn màu vàng, một dự đoán vô thức mà người VN nào cũng có. Màu vàng cho sáng chói thịnh vượng cả năm... Dù rằng năm nay là năm con khỉ ở lùm... Ở ù Ngân sẽ đặt giò lan này lên bàn phòng khách, điểm thêm một tờ giấy đỏ có chữ vàng chúc tân xuân như ngày xưa ba nàng đã làm... Và có lẽ Ngân cũng có chút lời

kiêng cử dặn dò với con Ngân như mẹ nàng ngày xưa đã dạy... Rồi Ngân cũng sẽ lì xì chút ít tiền mới trong bao giấy đỏ cho hai con cùng mấy đứa cháu của nàng trong đêm giao thừa, sau khi chúng cố gắng nói những lời chúc tết bằng tiếng mẹ đẻ...

Tiếng trống múa lân tùng tùng, tiếng chập chả beng beng, tiếng pháo nổ đùng đùng, hai con sư tử đá gìn giữ sự hưng thịnh của khu thương xá vẫn ngồi chễm chệ trong khu vực tiền đình, tịt tịt, cười diêm nhiên trong mưa đông, nắng hạ, thu vàng, xuân hồng... mặc cho thời gian qua. Mùa xuân trở mãi, gió xuân nhẹ nhàng, nắng xuân rực rỡ, tình xuân nồng ấm, lộc xuân ươm đầy ước mơ...

Xuân vĩnh cửu, xin cho Ngân- những kẻ lưu vong bắt kịp chút hạnh phúc êm đềm trong những ngày tết ly hương.



Tết đến Xuân sang

Xuân Nương / 18B

*Tet đến Xuan sang, Tet tới nơi
Đặc -San Đa-Hiệu nhắn đôi lời
"Chân thành kính chúc Thân Bằng-Hữu
Hạnh phúc vui tươi, trí thành thời
Sức khỏe dồi dào, luôn phấn khởi
Giáp Thân Con Khỉ vẫn an ngơi
Mua may bán đất, tươi cười mãi
Bạc nén tiền tài, chẳng cạn vơi"
Nhắc nhở Đồng-Hương khắp mọi nơi
Nhủ lòng thương xót kẻ đờn côi
Tù-nhân Quốc-nội vương tù tội
Lý-Tưởng Tự-Do, bởi cứu đời
Tỵ Nạn Đồng Hương mau giúp đỡ
Đấu tranh hăng hái, chớ thờ ơ
Bao giờ Đảng Cộng tiêu tòng hết
Cuộc sống toàn dân, mới tuyệt vời!
Vui lòng góp sức, trên đường đấu tranh
Nam thanh nữ tú Hùng anh
Hãy làm ngọn đuốc, lưu danh suốt đời
Nữ lưu Trắc Triệu tuyệt vời
Hy sinh mạng sống, rạng ngời Sử xanh*

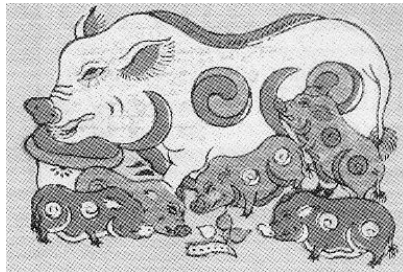


Xuân về nhớ quê

*Lạc Thổ quê tôi lừng danh một thuở
Tranh Đông Hồ hớn hử đón xuân sang
Nhà nhà đốt pháo mừng xuân ,
Ngắm hoa mai nở, ngắm tranh Đông Hồ
Ngắm tranh cô gái chèo đờ
Ngắm tranh mèo chuột mới vừa vu qui
Mừng xuân nâng chén nâng ly
Ngắm tranh lòng nhớ tình quê dạt dào*

Mr&Mrs Dương Đình Bộ – K10

- *Làng Lạc Thổ, phủ Thuận thành, tỉnh Bắc Ninh, là nơi nổi tiếng về nền hội họa dân tộc với tranh Đông Hồ*



Tìm động hoa vàng

Diệu Tân

Nhà thơ Phạm Thiên Thư làm một bài thơ nổi tiếng, đã được một nhạc sĩ, nhà soạn nhạc tiếng tăm phổ nhạc, trong đó có hai câu:

Rừng xưa có gã từ quan

Lên non tìm động hoa vàng nhớ nhau (ngủ say)

Người ta nói bài thơ đó có tính Phật chất Thiền. Vì nghe đâu sau này nhà thơ tu Thiền. Nhưng nhiều người lại cho rằng ông ta làm thơ tình rất tuyệt. Xin hãy nghe lại:

Đưa nhau ra tới bên cầu nước xuôi

....

Nhớ xưa em chữa có chồng

....

Thôi thì em chẳng yêu tôi

.....

Nhớ xưa em rũ tóc thề

.....

Đợi em tàn cuộc hoa này



Động hoa vàng là nơi yên tĩnh, thanh cao, không nhuộm bụi trần. Động Hoa Vàng như một Niết Bàn, như một cõi Thiên Đường. Nhưng tại sao không phải hoa màu khác mà là hoa màu vàng? Ý chùng tấm áo cà sa của Phật giáo màu vàng nên ngắm màu vàng liên tưởng đến tính Thiền của động hoa. Tại sao không hoa xanh, hoa tím, hoa trắng, hoa hồng, hoa đỏ, lại là hoa vàng?

Từ quan đây rõ ràng là không chờ cho đến tuổi về

hưu. Từ là bỏ ngang, treo ấn trước công đường, rũ áo hồi hương về vui thú điền viên, khi chén rượu, lúc cuộc cờ. Người trong thơ, phải là chính tác giả thời đó hoặc một chàng trẻ tuổi, nên mới kêu bằng gã. Lớn tuổi, râu dài bạc trắng phải gọi bằng ông, bằng cụ. Còn trẻ cỡ 40-50 đã phủ áo rời ghế trị nhậm- bất cứ vì lý do gì - để về ở ẩn. Gã này không chịu về quê để xua gà cho vợ, gã đi lang thang, đi lên núi, tìm hang động, không phải để tránh phiền trược, tìm con đường giải thoát, chỉ để nhớ nhau, để ngủ say. Nhau ở đây chắc chắn không phải là vợ chồng, chỉ là người yêu, là tình nhân. Cũng như ở đoạn ba:

Lên non tìm động hoa vàng ngủ say. Tưởng lên non làm gì, lên để ngủ say có hoặc không có bạn tình kề bên thì quá dễ. Ca dao Việt Nam cũng có câu, theo tôi có nghĩa rất sâu:

Muốn tắm mát thì lên ngọn cái con sông dào

Muốn ăn sim chín thì vào rừng xanh

Theo nghĩa bóng, muốn tìm được chính con người mình (tắm mát) thì phải lên tới ngọn nguồn của

đạo. Sông dào đây không phải là sông dào nhân tạo, kinh rạch mà là sông đời bản thủy, đầy rác rến kiếp nhân sinh. Muốn thu được kết quả tu tập (ăn sim chín) phải dấn thân vào rừng xanh núi đỏ đi tìm chân lý. Trên núi trên rừng, ngọn nguồn của con suối có gì vui, hay, đẹp để rong chơi, giải trí, du hí? Phạm Thiên Thư làm thơ cho có vẻ Thiền, chỉ Thiền “đờ mi” thôi. Lòng trần còn vương vấn nặng nề lắm, chưa thoát tục được. Tìm động hoa vàng để tu trì chứ không phải để nhớ người yêu.

Nhân bữa rượu mừng về hưu, tôi được một vị đàn anh trong chốn văn thơ tặng cho một bộ sách 8 cuốn bàn về tinh hoa của các tôn giáo trên thế giới. Tác giả là bác sĩ Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ, viết rất công phu, tham khảo sách Anh, sách Pháp. Món quà thật quý giá thanh cao. Nhưng đúng với

câu “phẩm tiên rơi đến tay hèn”, sách quý chưa gặp được người đọc hiểu thấu đáo. Quý thì quý thiệt, nhưng khó nhá quá! Với tuổi 71 tôi cố đọc, nhưng không hiểu được bao nhiêu, ông Nhân Tử dẫn tôi đi qua các đạo giáo trên thế giới để tìm tinh hoa, ông còn giảng giải thế nào là thuyết Trung Dung. Ông giảng giải thật rõ về Phật giáo, xong nhẩy qua Vạn vật Đồng nhất thể, quay lại Tham đồng kế Trúc chỉ, rồi chấm dứt bằng Tính mệnh Khuê chỉ, thuật Tu tiên của Đạo Lão. Biết rõ mình chưa có cái phúc và chưa có cái tâm để hiểu đạo. Bên Thiên Chúa giáo gọi là không có ơn kêu gọi, bên Phật giáo kêu bằng không có căn tu, bên Cao Đài giáo chê không cho trở thành Hiền Tài, tôi không tài nào đọc cho hết một cuốn, chỉ đọc giở dang. Tất nhiên tu thành Tiên được đâu có phải là chuyện rơn. Dễ bị tẩu hỏa nhập ma lắm!

Thôi thì đành cứ tà tà sống dưới phố downtown bụi trần, chẳng mong gì được lên núi lên non. Cũng may, tôi có dịp một lần viếng thăm “động hoa vàng” trần thế ở thành phố San Jose. Số là có ông bạn già qua Mỹ từ năm 1982, ông bà giữ vững được nếp nhà, con cái biết nghe lời khuyên bảo, khuyến khích, lo cho các con học hành tới nơi tới chốn. Con trai con gái vừa đi làm vừa học, rồi cũng ra bác sĩ, nha sĩ, kỹ sư, nói theo kiểu xưa là đều công thành, danh toại. Cô gái út ông ra bác sĩ y khoa được năm năm, mới tậu một ngôi nhà ở sườn đồi vùng Evergreen, thành phố San Jose. Hỏi giá tiền ngôi nhà, ông bạn úp mở nói:” Hình như 8, 9 trăm nghìn gì đó, tôi cũng chẳng để ý nữa”.

Phải công nhận ngôi nhà khá đẹp, đất tiền và đầy đủ tiện nghi. Tuy không quá rộng quá đắt như các lâu đài 2, 3 triệu của các tỷ phú, nhưng nó là một” giấc mơ của người Hoa Kỳ”. Trần nhà cao kiểu thánh đường, trên những bức tường sơn nhiều màu khác nhau đó có những ô trống kiểu cách để đặt những bình hoa, tượng trang trí. Bếp lát đá hoa Ý đại lợi, có “hòn đảo” trong bếp. Sàn phòng lát hardwood và lát thảm thật dày kể cả cầu thang lớn. Xây cất theo kiểu mới rất sáng có rất nhiều khung cửa sổ lớn, sân trước, sân sau có thảm cỏ

xanh, có cây ăn trái có hoa nhiều màu, với hệ thống tưới tự động.

Khu này là khu sang, có một siêu thị nhỏ chuyên bán thực phẩm, trái cây, rau nuôi trồng bằng chất hữu cơ, giá bán đắt gấp đôi thịt, rau, trái cây thường. Khu buôn bán xây theo kiểu Âu châu, các cửa tiệm thiết kế khác kiểu, sơn màu khác nhau để tránh nhầm lẫn. Công viên có vòi nước phun, không có cảnh trẻ em tắm trườn, nhưng có cảnh khách đứng quay lưng, nhắm mắt ném tiền xuống bồn nước cầu may. Chung quanh công viên và hè phố trồng thứ cây cọ chờ từ Mỹ tây cơ qua, khi trồng phải có cần trục nâng lên, cơ giới máy móc để trồng cây nổ rầm rĩ. Ban đêm có thiết trí đèn pha chiếu sáng lên ngọn cây cọ. Buổi sáng cho đến 10 giờ vẫn còn nghe tiếng chim hót trên vòm cây cao, sóc nhảy ngoài gốc cây. Hè phố còn bày đặt lót quanh co tránh đơn điệu, có những đường nhỏ lót gạch, đá xám cho người đi dạo. Không khí thật trong lành, không có khói xe, không thấy bụi bặm, lòng đường hè phố sạch như vừa qua trận mưa rào.

Đặc biệt đứng trên cầu thang hay qua cửa sổ nhìn ra phía bên kia đường là một thửa vườn trồng mật bao la. Có lẽ chủ trại chưa chịu giá của công ty xây cất trả tiền đất, nên còn lại khoảng trống mát mắt này. Hoa mật nở trắng xóa, tinh khiết, tạo một mảng trắng phía trên nổi trôi bồng bênh như bông nồn. Thân cây màu nâu sẫm tuy có hình dáng khác nhau, vẫn đứng có hàng lối tằm tấp. Đáng chú ý nhất, dưới đất, vào giữa mùa xuân hoa vàng rực rỡ khoe sắc như một tấm thảm. Cao hơn nữa, trời cao vút xanh ngắt như đại dương. Tôi không rõ hoa vàng trên động của Phạm Thiên Thư đẹp chừng nào, tôi chỉ thấy màu vàng chanh rập rờn, lay động theo gió xuân ở đây quá đẹp. Đây không phải màu vàng nghệ của hoa Poppies, loại hoa được công nhận là hoa chính thức của tiểu bang California. Thứ hoa rất dân dã, chỉ là hoa của loài me chua dại, nở trước hoa Poppies khoảng hai tháng. Đã có người thử hái về nấu canh chua, cho biết cũng ăn được, thử me chua dại này mọc như cỏ, xòe ra bốn cánh tròn ẻo lả, có vị chua

thảo mộc. Tuy không thơm đặc biệt như khế, như sấu, hay chua mạnh như trái chanh, gấu như trái me mà có vị thảo mộc nhẹ nhàng.

Có những khách đến thăm khu này trầm trồ trước thảm hoa vàng rực rỡ. Họ kéo nhau vào vườn mận bấm máy ảnh lia lịa. Những con chim vụt bay lên như tổ vẽ không hài lòng bị con người phá rối sự tĩnh lặng của chúng. Tiếng nói cười lạc lõng vang lên giữa bầu trời trong vắt. Tôi cũng ngây ngất trước thảm hoa vàng lộng lẫy. À! Động hoa vàng của Phạm Thiên Thư đây chứ đâu! Cần chi phải tìm đâu xa? Quay vào, tôi nói đùa để khen ông bạn già:

- Nhà của cháu gái thật là một động hoa vàng!

Ông bạn tỏ vẻ hiểu bài thơ của họ Phạm, cười:

- Ấy ông quá khen, nhà cháu cũng vừa tiền thôi.

Cô bác sĩ ngạc nhiên, tò mò hỏi:

- Thưa bác, bác bảo cháu gì ạ? Động hoa vàng là sao ạ?

- Là nhà cháu ở gần một động tiên của Phạm Thiên Thư.

Cô thầy thuốc thuộc thế hệ thứ hai dân Việt tha hương mở to đôi mắt, dáng chừng chưa hiểu. Bác cô bảo:

- À! Bác khen nhà con ở khu này yên tĩnh đó mà.

Tôi nghĩ không riêng gì gia đình ông bạn già này, có rất nhiều gia đình Việt Nam ở hải ngoại đã thành công nhờ ở truyền thống dân tộc, nhờ giáo dục gia đình. Cũng không thể không hãnh diện về sự thông minh, cần cù, chăm chỉ của người Việt - chúng ta thường gọi là sức sống mãnh liệt - đã vượt qua gian nguy thử thách để sinh tồn và để chân cứng đá mềm, công thành danh toại như ngày nay. Chúng ta đã tạo lập được những động hoa vàng tục lụy dưới phố, dưới đồng bằng, không phải tìm động hoa vàng đâu xa.

Cũng có thể nói người dân nào sống ở ngoài hay trong nước luôn luôn đi tìm động hoa vàng. Hết như kiểu nhà thơ

Hòang Cầm thuở nhỏ đi tìm Lá Diêu bông. Thật ra trên cõi đời này làm gì có thứ lá tên thế đó. Thử hỏi lại cụ Hòang Cầm đã tình nhà ta có thật là có thứ lá đó chẳng? Năm nay cụ Hòang Cầm đã 81 rồi, cụ làm thơ tình lãng mạn, ướt át, mấy thanh niên nam nữ thích làm thơ chạy theo cụ hệt hơi. Thử hỏi lại các nhà thảo mộc học Việt Nam và khắp thế giới xem lá diêu bông là thứ lá quái quỷ gì? Khổ lắm, chỉ là do cụ Hòang Cầm bịa ra để làm thơ thôi.

Năm Hòang Cầm mới 9, 10 thì thiếu nữ, ông yêu khá đẹp, tuổi mười chín đôi mươi đã gài cho chú bé nhọc công chạy mấy cánh đồng tìm Lá Diêu bông, chị hứa ầu là : Đứa nào tìm được cái lá đó chị sẽ nhận làm chồng. Thì ra nhà thơ họ Bùi của chúng ta đã tình quá, đã tình ngay từ 9, 10 tuổi cho đến năm nay ngoài bát thập vẫn còn rất nhiều tình. Cũng vì lắm tình như vậy nên cụ mới được những phụ nữ yêu thơ và yêu luôn cả người làm thơ. Đã có bà mua vé tàu mời thi sĩ vào Sài Gòn thăm thú và lấy tên Lá Diêu Bông làm tên quán luôn. Cũng do đó cụ mới long đong lận đận, tù lên, tù xuống hai ba keo.

Thật ra Lá Diêu bông chỉ là một chỉ dấu ước vọng, chỉ là một tín hiệu tình thương yêu, tin cậy nhau thôi. Cũng như động hoa vàng, là do nhà thơ họ Phạm bịa ra cho thơ mộng. Trên non cao, nơi thanh tịnh không có động hoa vàng nào để cho người ta ngủ say, thương nhớ nhau. Chỉ có hang sâu núi thẳm để tĩnh tâm, để xa lánh cõi đời tục lụy lo tu học. Nhà thơ hư cấu cho có cơ bày tỏ tình yêu. Nếu có chất Thiền thì bài thơ đó chỉ Thiền có “đờ-mi” thôi, làm ra có vẻ Thiền. Thực ra đó là thơ tình có pha chút thiền. Kiểu như thơ Bùi Giáng, nói cách chi đi nữa, khen cho lắm đi nữa thì thơ Bùi Giáng vẫn là thơ tình có rất nhiều chất điên. Thơ tình người, tình yêu, thơ ca tụng người đẹp nước nhà và quốc tế trộn với thơ điên. Do đó mới có người nhái thơ Phạm Thiên Thư:

Ngày xưa có gã tham lam

Lên non tìm động đào vàng ghét nhau

Có nhiều nghệ sĩ trong nước và trên thế giới có điên nên viết, vẽ mới hay. Chẳng hạn như Van Gogh điên cắt bỏ đi một cái tai, nét vẽ sơn dầu đau thương, quần quai hiện lên mặt tranh. Dostoesky viết văn bao giờ cũng đầy máu và hình bóng quái đản, hãi hùng, khủng khiếp. Thơ Đinh Hùng nhắc đến rất nhiều máu, những bóng ma, không thấy thiên đường, chỉ thấy âm ty. Nguyễn Tất Nhiên vô gia cư, lang thang trên cỗ xe tàng ngắm nóc giáo đường, ngắm mái chùa cong, có điên làm thơ mới hay. Hàn Mặc Tử gần như điên vì yêu, cũng nói đến máu me, điên vì bệnh hột làm thơ mới lưu truyền đến nay.

Ngay đến Tô Thùy Yên, gần như điên vì tù đầy, bị nhốt trong toa xe lửa chở trâu bò kín mít mới làm nổi những bài thơ tù nổi tiếng ..(Thơ tù ngục nhờ thi sĩ cải tạo có điên khủng vì đầy đọa, đói rét làm thơ mới có hồn. Chúng ta đã thấy có vài nhà thơ nổi tiếng vì thơ tù ngục, nhưng giờ đây chặn ách nệm êm, no cơm ấm cật, làm thơ không còn rung động được lòng người). Chắc chắn các bà vợ các văn nhân thi sĩ đều tìm thấy chất “không giống ai” của các đấng lang quân. Chính cái hơi điên điên, khủng khủng đó mới sản xuất ra văn thơ trác tuyệt được. Và cũng có thể vì chính cái khác người đó các bà vợ mới yêu thương chồng mình.

Nói cho cùng con người dù là người Việt hay người các nước khác trên trái đất này đều mutu tìm một “Động hoa vàng” của Phạm Thiên Thư hoặc một chiếc “Lá Diêu bông” của Hoàng Cầm. Đó là Tự Do, No Ám, Thịnh vượng, đó là Chân, Thiện, Mỹ, là ước mơ Phúc, Lộc Thọ, là có ruộng cho người cày, có hăng xương cho người thợ và có tự do, có bút giấy cho người viết văn, làm thơ. Tại Việt Nam, tất nhiên không thể nào tìm được Động hoa vàng, không tài nào kiếm được Lá diêu bông. Ở đó chỉ có máu me và chỉ có lá mặt lá trái và bài ba lá thôi.

Diệu Tần